

5.13 PHẨM SIGĀLA

(Chó Rừng)

241. CHUYỆN VUA CHÓ RỪNG SABBADĀTHA (Tiền Thân Sabbadātha)

Kiên trì trong kiêu mạn...

Câu chuyện này, khi ở Trúc Lâm bậc Đạo Sư kể về Đê-bà-đạt-đa. Sau khi vua A-xà-thế tin nhiệm, Đê-bà-đạt-đa được lợi dưỡng và cung kính, nhưng tình cảm ấy không thể duy trì lâu ngày. Từ khi quần chúng thấy thần thông thị hiện khi con voi Nàlàgiri được thúc đẩy chống Đức Phật thì lời dưỡng và danh vọng của Đê-bà-đạt-đa cũng mất. Một hôm, các Tỷ-kheo trong Chánh pháp đường bắt đầu nói chuyện:

- Thưa các Hiền giả, Đê-bà-đạt-đa đã cố gắng tạo được lợi nhuận và danh vọng, nhưng không thể duy trì chúng lâu ngày!

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, các ông tụ tập ở đây, và đang bàn vấn đề gì?

Khi được biết vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đê-bà-đạt-đa làm mất các lợi dưỡng danh vọng của mình. Lúc trước kẻ ấy cũng đã làm mất chúng như vậy.

Rồi, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì xứ Ba-la-nại, Bò-tát làm cố vấn tế tự do vua, thông đạt ba tập Vệ-đà và mười tám học nghệ. Bò-tát biết được thần chú “Chiến thắng thế giới”. (Bấy giờ thần chú này liên hệ đến thiên định).

Một hôm, Bò-tát có ý nghĩ: “Ta sẽ tụng bài chú này!” Rồi ngồi tại góc sân, trên một tảng đá phẳng, Bò-tát bắt đầu tụng chú. Nghe nói, bài chú ấy không được đọc cho người khác nghe nếu không dùng một nghi lễ đặc biệt. Do vậy, Bò-tát đọc tại chỗ ấy. Khi Bò-tát đang đọc chú, một con chó rừng nằm trong hang nghe bài chú ấy và đã học chú thuộc lòng. Nghe nói con chó rừng ấy trong một đời sống trước đã là một Đê-bà-đạt-đa tự học thuộc bài chú Chiến thắng thế giới ấy rồi.

Bò-tát đọc chú xong, đứng dậy và nói:

- Ta chắc chắn đã học thuộc lòng bài chú này.

Con chó rừng từ trong hang đi ra, và kêu to:

- Nay Bà-la-môn, bài chú ấy, ta đã thuộc lòng tốt hơn ông rồi!

Nói xong, con chó rừng bỏ chạy, Bò-tát đuổi theo nó một khoảng cách và nói:

- Con chó rừng này sẽ làm điều đại bất hạnh, hãy bắt lấy nó!

Con chó rừng chạy trốn vào rừng, tìm được một con chó rừng cái, liền cắn nhẹ vào thân nó. Chó rừng cái hỏi:

- Thưa ngài, có việc gì?

Con chó rừng nói:

- Người có biết ta hay không?

Con chó rừng cái trả lời:

- Tôi không biết.

Con chó rừng liền đọc bài chú, ra lệnh cho hàng trăm con chó rừng, tất cả voi, ngựa, sư tử, cọp, heo rừng, các con thú và tất cả các loài bốn chân tụ họp lại xung quanh nó, và con chó rừng trở thành vua của chúng tên là Sabbadātha (Tất cả nanh vuốt) và tôn chó rừng cái làm hoàng hậu. Trên lưng hai con voi có con sư tử, và trên con sư tử, vua chó rừng Sabbadātha ngồi với hoàng hậu Muôn loài vật đều tôn sùng kính trọng nó. Say mê danh vọng, con chó rừng sinh ra kiêu mạn và nói:

- Ta sẽ lấy thành Ba-la-nại.

Được vây quanh với tất cả loài thú bốn chân, dài đến mười hai dặm, nó đứng không xa và đưa tin cho vua:

- Hãy giao quốc lộ hay giao chiến!

Dân chúng Ba-la-nại hốt hoảng lo sợ, đóng các cửa thành và đứng chờ bên trong. Bò-tát đi đến gần vua và thưa:

- Thưa Đại Vương, chớ sợ. Thần chịu trách nhiệm giao chiến với con chó rừng Sabbadātha. Ngoài thần ra, không một ai khác có thể đánh nó được cả.

Như vậy, Bô-tát trấn an vua và dân chúng ở trong thành. Bô-tát leo lên một tháp canh trên cửa thành và hỏi to:

- Này Sabbadàtha, ngươi làm gì để lấy thành?

- Ta sẽ ra lệnh cho các con sư tử rống lên làm đại chúng hoảng sợ và ta sẽ lấy thành!

Bô-tát biết được như vậy, bèn từ tháp canh đi xuống bảo đánh trống ra lệnh:

- Toàn dân ở thành Ba-la-nại trong khoảng mười hai dặm hãy lấy bột gạo bịt tai lại.

Đại chúng vâng lệnh, bịt tai với bột gạo, cho đến khi họ không thể nghe tiếng của người khác, và họ cũng bịt tai các con mèo và các thú nhà khác.

Rồi Bô-tát leo lên tháp canh lần thứ hai và gọi to:

- Này Sabbadàtha! Ngươi làm gì để đánh lấy thành?

- Ta sẽ bảo các con sư tử rống lên, làm đại chúng hoảng sợ đến chết hết và ta sẽ lấy thành.

- Ngươi không có thể làm cho các con sư tử rống lên được. Các con sư tử thuộc chủng tộc cao quý, với bốn chân vững mạnh, với bờm lông rậm rạp, sư tử sẽ không vâng lệnh một con chó rừng già như ngươi! Con chó rừng cứng đầu kiêu mạn nói:

- Không chỉ các con sư tử khác, mà ta sẽ làm cho con sư tử hiện ta đang ngồi trên lưng phải rống lên!

- Ngươi hãy làm cho sư tử rống lên nếu có thể được.

Con chó rừng liền lấy chân ra hiệu cho con sư tử mà nó đang ngồi lên lưng:

- Hãy rống lên!

Con sư tử liền kê miệng vào trán con voi, rống lên ba lần tiếng rống sư tử không đứt đoạn. Các con voi hoảng sợ làm cho con chó rừng rơi xuống dưới chân, chúng liền lấy chân dẫm lên trên đầu chó rừng và chà nó nát vụn như bột. Như vậy Sabbadàtha bị tiêu diệt. Và các con voi nghe tiếng rống sư tử đã kinh hoàng sợ chết, đập lên nhau và chết tại chỗ. Trừ các con sư tử, tất cả các con thú còn lại như nai, heo rừng cho đến các con thỏ, con mèo, đều chết tại chỗ. Các con sư tử chạy trốn vào rừng. Suốt mười hai dặm đường được phủ bằng đồng thịt thú vật.

Lúc ấy Bô-tát từ tháp canh đi xuống, cho mở rộng cửa thành, đánh trống và tuyên bố như sau:

- Tất cả mọi người hãy rút bột gạo ra khỏi tai của mình, và những ai muốn ăn thịt hãy đem thịt về.

Dân chúng ăn các loại thịt tươi và các thịt còn lại được họ phơi khô và để dành.

Tương truyền cách cất giữ thịt khô bắt đầu từ thời ấy.

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư kể Pháp thoại này xong. Ngài đọc những bài kệ đầy trí tuệ sau đây:

Kiên trì trong kiêu mạn

Cho rừng ham hội chúng,

Làm vua cả đại địa,

Cả muôn loài có răng.

Cũng vậy là người nào

Được nhiều người vây quanh,

Tạo nên danh vọng lớn,

Giống như vua chó rừng,

Với các loài bốn chân.

Rồi ngài nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ, con chó rừng là Đề-bà-đạt-đa, vua là Ananda, còn vị đại thần tế tự là Ta vậy.

-ooOoo-

242. CHUYỆN CON CHÓ (Tiên Thân Sunakha)

Ngụ thay, con chó này...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về con chó được ăn cơm tại một nhà nghỉ gần cửa lầu Ambala.

Người ta nói rằng từ khi nó mới sanh, nó được mấy người gánh nước đem về nuôi tại đó. Sau một thời gian, con chó ăn cơm tại đấy và thân thể trở thành to lớn. Một hôm, một người sống ở làng đến tại chỗ ấy, thấy con chó, liền cho những gánh nước một thương y và một đồng tiền, rồi lấy dây thừng cột nó và dắt nó đi. Con chó bị dắt đi, không cưỡng lại, không kêu; nó ăn các đồ ăn được cho, và đi theo người ấy. Người ấy nghĩ: “Con chó này đã thương mến ta, nên tháo dây thừng cho nó?” Con chó vừa được thả, liền mau chóng chạy một mạch về ngôi nhà cũ.

Các Tỷ-kheo thấy con chó, biết rõ đầu đuôi sự việc, vào buổi chiều, tại Chánh pháp đường, họ bắt đầu

nói chuyện này:

- Thừa các Hiền giả, con chó, vừa khéo thoát khỏi dây trói buộc nay đã trở về ngôi nhà này.

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, các ông ngồi tại đây đang bàn luận vấn đề gì?

Khi được biết vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay con chó ấy khéo thoát khỏi dây trói buộc. Thuở xưa, nó cũng đã như vậy.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình giàu có ở nước Kàsi. Khi trưởng thành, Bồ-tát xây dựng một nhà riêng cho mình.

Lúc bấy giờ, ở Ba-la-nại, một người có một con chó. Con chó ấy được cơm ăn đầy đủ chó đến khi thân thể trở thành to lớn. Một người ở làng đi đến Ba-la-nại, thấy con chó ấy, cho người kia một thương y và một đồng tiền, rồi bắt con chó, lấy dây da cột nó lại và dắt nó đi. Đến cửa rừng, anh ta đi vào một cái chòi, cột con chó lại và nằm ngủ trên tấm thảm. Lúc bấy giờ, Bồ-tát có việc, đi vào rừng, thấy con chó ấy bị dây da cột chặt, liền đọc bài kệ đầu:

Ngu thay, con chó này,

Sao không cắn dây da?

Và thoát khỏi trói buộc,

Hân hoan chạy về nhà!

Khi nghe nói vậy, con chó đọc bài kệ thứ hai:

Ý ta đã quyết định,

Ta ghi nhớ trong tâm,

Ta chờ đợi thời cơ,

Khi mọi người đi ngủ.

Nó nói vậy xong, chờ khi mọi người đã ngủ, nó cắn dây thừng và sung sướng chạy trốn về nhà chú nó.

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư kể Pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiền thân:

- Con chó lúc bấy giờ là con chó này, còn vị hiền trí là Ta vậy.

-ooOoo-

243. CHUYỆN NHẠC SĨ GUTTILA (Tiền Thân Guttilla)

Ta có một đệ tử...

Câu chuyện này, khi ở Trúc Lâm, bậc Đạo Sư kể về Đề-bà-đạt-đa. Lúc bấy giờ, các Tỷ-kheo nói với Đề-bà-đạt-đa:

- Nay Hiền giả Đề-bà-đạt-đa, nhờ bậc Chánh Đẳng Giác, Hiền giả học xong Ba tạng Giáo điển và chứng được Bốn Thiên. Thật không xứng đáng nếu Hiền giả trở thành kẻ thù của bậc Sư trưởng.

Đề-bà-đạt-đa đáp:

- Nay các hiền giả, Sa-môn Gotama đâu có phải là Sư trưởng của ta? Chính do tự lực của ta, ta học Ba tạng Giáo điển và chứng được Bốn Thiên.

Nói vậy xong, Đề-bà-đạt-đa từ bỏ bậc Sư trưởng.

Các Tỷ-kheo ngồi tại Chánh pháp đường bắt đầu nói chuyện này:

- Hiền giả Đề-bà-đạt-đa từ bỏ bậc Sư trưởng, trở thành kẻ thù của bậc Chánh Đẳng giác, và đã gặp đại nạn!

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, nay các ông đang họp bàn vấn đề gì?

Khi được biết vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đề-bà-đạt-đa mới từ bỏ Sư trưởng, trở thành kẻ thù của Ta và gặp nạn. Thuở trước kẻ ấy cũng như vậy rồi.

Và Bậc Đạo Sư kể chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sanh vào một gia đình nhạc sĩ và được đặt tên là Thanh niên Guttilla. Khi lớn lên, Bồ-tát thành đạt tất cả các ngành âm nhạc, và trở thành nhạc sĩ Guttilla. Bồ-tát không lấy vợ và nuôi dưỡng cha mẹ mù lòa.

Lúc bấy giờ, một số thương nhân sống ở Ba-la-nại, đi đến Ujjeni để buôn bán. Nhân ngày lễ hội được tổ chức, họ họp nhau đem theo nhiều vòng hoa, hương thơm, dầu sáp, các thức ăn, và đến một chỗ vui chơi. Họ nói:

- Hãy trả tiền thuê để gọi các nhạc sĩ đến.

Lúc bấy giờ nhạc sĩ Mùsila là vị nhạc trưởng ở Ujjeni. Họ mời Mùsila đến đàn cho họ nghe. Mùsila chơi đàn tỳ bà, vặn dây rất căng rồi gảy đàn. Nhưng họ đã từng nghe nhạc sĩ Guttila chơi đàn, nên nhạc của Mùsila chơi chẳng khác gì gảy trên chiếu. Vì vậy không một ai tỏ vẻ hài lòng.

Khi Mùsila thấy họ tỏ vẻ không hài lòng, ông ta nghĩ: “Có lẽ ta chơi đàn căng thẳng quá”, ông ta vặn dây xuống bậc trung và gảy tiếp. Các người nghe vẫn tỏ vẻ thản nhiên, ông lại nghĩ: “Những người này không biết một chút gì về nhạc”, và làm như vẻ mình không biết, ông ta gảy đàn với hết sức dùng. Đến đây, họ cũng không nói một lời gì. Rồi Mùsila nói với họ:

- Này các thương nhân, tôi gảy đàn tỳ bà không làm cho các ông thích thú sao?

Họ nói:

- Nhưng ông gảy đàn tỳ bà đó sao? Chúng tôi nghĩ rằng ông chỉ lên dây đàn!

- Vậy các ông biết một nhạc trưởng nào giỏi hơn tôi, hay vì các ông không biết gì nên các ông không thích nghe nói gảy?

Các thương nhân nói:

- Chúng tôi trước đây đã nghe tiếng đàn tỳ bà của nhạc sĩ Guttila ở Ba-la-nại. Còn tiếng đàn của ông chẳng khác gì bà mẹ ru ngủ con nít!

- Vậy các ông hãy lấy lại tiền mướn. Tôi không cần tiền ấy. Chỉ khi nào các ông đi Ba-la-nại, hãy đem tôi theo!

Họ bằng lòng, và khi ra đi, họ đem theo Mùsila đến Ba-la-nại, chỉ cho ông ta biết chỗ ở của Guttila, rồi họ về nhà.

Mùsila đi vào nhà của Bò-tát, thấy cây đàn tỳ bà xinh đẹp của Bò-tát được treo trên dây, liền lấy xuống và đàn. Bấy giờ cha mẹ của Bò-tát mù không thấy Mùsila, nghĩ rằng có lẽ các con chuột đang ăn dây đàn tỳ bà, liền nói:

- Xuyt, xuyt! các con chuột ăn dây đàn tỳ bà!

Lúc ấy, Mùsila đặt đàn xuống, chào cha mẹ Bò-tát, và hai vị hỏi:

- Ông từ đâu đến?

Ông ta đáp:

- Tôi từ Ujjeni đến học nghề dưới chân sư trưởng.

Hai vị nói:

- Lành thay!

Mùsila hỏi:

- Sư trưởng ở đâu?

- Này con thân, nó không có ở nhà, nhưng hôm nay nó sẽ về.

Rồi Mùsila ngồi xuống đợi đến khi Bò-tát về, liền nói lên những lời hỏi thăm và cho Bò-tát biết lý do mình đến. Bò-tát là người giỏi xem tướng, thấy người này không phải bậc chân nhân, liền từ chối:

- Này con thân, nghề này không phải là nghề của con.

Mùsila ôm chân cha mẹ Bò-tát van lơn yêu cầu giúp đỡ.

- Hãy bảo con của ông bà dạy cho con học với!

Trước lời yêu cầu của cha mẹ, Bò-tát không thể cưỡng lại, và dạy cho ông ta nghề nhạc. Rồi Mùsila đi với Bò-tát không phải là vị Sư trưởng giấu nghề, những gì mình biết, Bò-tát đều dạy cho Mùsila.

Dạy xong, Bò-tát nói:

- Này con thân, nghề con đã học xong.

Mùsila suy nghĩ: “Nay ta học thành tài xong. Thành Ba-la-nại này là kinh đô tối thượng trong cõi Diêm-phù-đề. Sư trưởng đã già. Nay ta phải sống tại đây”.

Vì vậy ông ta liền thưa với Sư trưởng:

- Thưa Sư trưởng, nay con sẽ hầu vua.

Sư trưởng nói:

- Lành thay, con thân. Ta sẽ tâu với vua.

Bò-tát đi tâu với vua:

- Đệ tử của thần muốn hầu hạ Đại vương. Hãy trả tiền lương cho nó!
- Nó sẽ nhận phân nửa lương của khanh.
Su trưởng báo cho Mùsila biết tin này, Mùsila nói:
- Nếu con được trả tiền bằng lương của thầy, con sẽ hầu hạ vua. Nếu không được, con sẽ không hầu hạ!

- Vì sao?

- Phải chăng con biết tất cả nghề của Su trưởng?

- Phải, con biết như vậy.

- Tại sao vua lại cho con phân nửa lương?

Bồ-tát tâu việc ấy với vua. Vua nói:

- Nếu nó có thể chứng tỏ tài nghệ nó bằng khanh, nó sẽ nhận lương ngang bằng.

Bồ-tát tin cho Mùsila biết. Ông ta đồng ý:

- Lành thay! Con sẽ trở tài!

Khi vua được tin báo về việc này, vua nói:

- Lành thay! Ngày nào ngươi sẽ trở tài?

- Tâu Đại vương, từ nay đến ngày thứ bảy.

Vua hỏi:

- Có thật chăng ngươi sẽ thi tài với Su trưởng của ngươi?

- Thưa Đại vương, thật vậy!

Vua muốn ngăn chặn ông ta nên nói:

- Không nên có sự cạnh tranh giữa đệ tử và Su trưởng! Chớ làm như vậy!

- Thôi vừa rồi, tâu Đại vương. Đến ngày thứ bảy sẽ có cuộc thử tài giữa thần với Su trưởng của thần.

Vua chấp thuận và cho người đánh trống truyền rao khắp kinh thành lời bố cáo này:

- Từ nay cho đến ngày thứ bảy, Su trưởng Guttila và đệ tử Mùsila có cuộc tranh tài với nhau tại cung vua để trình bày tài nghệ. Quần chúng ở thành hãy hội họp lại để xem tài nghệ của họ.

Bồ-tát suy nghĩ: “Mùsila còn trẻ đang độ thanh niên. Còn ta đã già, sức khoẻ yếu kém. Việc làm của người già không thể thành công. Nếu đệ tử thất bại, thì cũng không có gì vinh dự cả. Nhưng nếu đệ tử thắng cuộc, thì vào rừng mà chết còn tốt hơn sự ô nhục mà ta phải gánh chịu!”

Vì vậy, Bồ-tát đi vào rừng, nhưng rồi sợ chết liền quay trở về, và rồi sợ nhục, lại đi vào rừng. Như vậy

Bồ-tát đi đi, về về và sáu ngày trôi qua. Cỏ dưới chân Bồ-tát đã héo úa, và con đường mòn do dấu chân

ngài đi đã hiện ra. Trong lúc ấy, chiếc ngai của Thiên chủ Đế Thích trở thành nóng. Đế Thích hướng tâm

tìm hiểu và biết sự việc xảy ra. Đế Thích suy nghĩ: “Nhạc sĩ Guttila đang chịu nhiều đau khổ trong rừng vì người đệ tử. Ta phải giúp đỡ nhạc sĩ Guttila”.

Đế Thích vội vàng đi đến đứng trước Bồ-tát và hỏi:

- Thưa Su trưởng, sao Su trưởng lại đi vào rừng?

Bồ-tát hỏi:

- Ông là ai?

Đế Thích đáp:

- Ta là Đế Thích.

Bồ-tát thưa:

- Thưa Thiên chủ, tôi sợ đệ tử đánh bại nên trốn vào rừng.

Nói rồi Bồ-tát đọc bài kệ đầu:

Tôi có một đệ tử

Đã học đàn với tôi,

Đàn tỳ bà bảy dây,

Thật du dương êm ái,

Nó thách tôi biểu diễn.

Thiên chủ Ko-si-ya,

Xin hãy giúp đỡ tôi!

- Đừng sợ, Thiên chủ Đế Thích đáp. Ta là chỗ nương tựa và bảo vệ bạn.

Rồi Thiên chủ đọc bài kệ thứ hai:

Đừng sợ, ta sẽ giúp,

Khi nào bạn cần ta,

*Danh dự là phần thưởng
Xứng đáng với giáo sư,
Đừng sợ, vì đệ tử
Không thể đối địch thầy,
Và bạn sẽ chiến thắng.*

Rồi Đế Thích dặn:

- Khi bạn gảy đàn tỳ bà, hãy cắt đứt một dây và chơi với sáu dây. Tiếng đàn tỳ bà của bạn vẫn hay như cũ. Mùsila cũng sẽ cắt đứt một dây, nhưng tiếng đàn tỳ bà của nó sẽ mất đi. Khi ấy, nó sẽ thua cuộc.

Biết nó thất bại, bạn hãy cắt đứt dây thứ hai, dây thứ ba, dây thứ tư, dây thứ năm, dây thứ sáu dây thứ bảy. Bạn sẽ gảy đàn với cái trục đàn mà thôi, tiếng đàn sẽ phát ra từ các đầu dây bị đứt và sẽ vang dội toàn thành Ba-la-nại rộng đến mười hai dặm. Sau đó, Đế Thích cho Bò-tát ba cây đuă thần và nói tiếp:

- Khi tiếng đàn tỳ bà vang dội toàn thành, hãy quăng một đuă thần lên hư không. Khi ấy ba trăm Thiên nữ sẽ hiện xuống và múa trước mặt bạn. Khi chúng múa như vậy, bạn sẽ quăng đuă thần thứ hai, ba trăm Thiên nữ khác sẽ hiện xuống và múa trước đàn tỳ bà của bạn. Rồi hãy quăng chiếc đuă thần thứ ba, khi ấy ba trăm Thiên nữ khác sẽ hiện xuống và múa tại sân tròn của đầu trường. Ta cũng sẽ đến cùng với chúng. Hãy đi lên nào, chớ sợ hãi.

Vào buổi sáng Bò-tát đi về nhà. Tại cửa cung vua, một cái đình tròn được dựng lên và đặt một chiếc ngai. Vua từ trên lầu xuống, ngồi chính giữa trên sáng tọa ở trong cái đình được trang hoàng rực rỡ.

Mười ngàn nữ nhân phục sức diễm lệ, cùng với các đại thần Bà-la-môn, nhân dân v.v... vây xung quanh vua. Tất cả những người ở trong thành đều tụ họp lại. Trong sân châu, họ sắp chỗ ngồi theo hình vòng tròn, hàng hàng lớp lớp chồng chất lên nhau.

Bò-tát được tắm rửa, trang sức và xoa dầu thơm; sau khi ăn nhiều món thượng vị, ngài cầm cây đàn tỳ bà và ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Còn Đế Thích cũng đến, với phép tàng hình đứng trên hư không, được một hội chúng đông đảo vây quanh, nhưng chỉ Bò-tát có thể thấy Đế Thích. Mùsila cũng đến và ngồi trên chỗ của mình. Đại quần chúng bao vây xung quanh họ.

Đầu tiên, cả hai đều gảy đàn giống nhau. Đại quần chúng thích thú với hai người gảy đàn và vỗ tay không ngớt. Đế Thích đứng trên hư không nói với Bò-tát:

- Hãy cắt đứt các dây!

Bò-tát cắt đứt sợi dây Bhamra (sợi dây ong). Dù sợi dây bị cắt, đầu sợi dây đứt vẫn phát ra tiếng thiên nhạc. Mùsila cũng cắt đứt một dây, nhưng từ sợi dây bị đứt, tiếng không phát ra.

Sư trưởng cắt đứt dây thứ hai, lần lượt đến sợi dây thứ bảy, tiếng vẫn phát ra từ cây đàn và vang dậy cả kinh thành. Quần chúng vây hàng ngàn khăn tay trên hư không, hàng ngàn người vỗ tay tán thưởng.

Bò-tát liền quăng một đuă thần hư không. Ba trăm Thiên nữ liền hiện xuống và bắt đầu nhảy múa.

Cũng vậy, khi Bò-tát quăng đuă thần thứ hai, thứ ba, chín trăm Thiên nữ hiện xuống và cùng múa như Thiên chủ đã nói trước.

Lúc bấy giờ, vua ra dấu cho quần chúng. Quần chúng đứng dậy la to:

- Người muốn đánh bại Sư trưởng! Người phản thầy phản bạn, tưởng mình có thể đối địch thầy! Người không biết lượng sức mình!

Họ la hét phản đối địch thầy! Người không biết lượng sức mình!

Họ la hét phản đối, Mùsila, và đá với gậy v.v... hay bất cứ cái gì đến tay, họ đánh ông ta đến chết và cầm chân ông quăng xác trên một đồng rạc.

Vua rất hoan hỷ ban cho Bò-tát rất nhiều tặng phẩm như trời đổ mưa xuống và thị dân cũng làm như vậy.

Đế Thích thân mật chào mừng Bò-tát và nói:

- Thưa bậc Hiền trí, ta sẽ cho thắng cỗ xe với một ngàn con ngựa thuần chủng, rồi gọi thần đánh xe Mátali xuống đây. Ngài sẽ ngự lên cỗ xe Vejayanta thù thắng có ngàn ngựa kéo và ngài sẽ du hành thiên giới

Nói xong, Đế Thích ra đi. Khi Đế Thích trở về và ngồi trên ngai vàng của mình toàn bằng đá quý, (ngai hoàng bảo thạch), các Thiên nữ liền hỏi:

- Thưa Thiên chủ, ngài đi ở đâu về?

Đế Thích kể lại cho Thiên chúng rõ toan câu chuyện với các chi tiết, rồi tán thán giới hạnh và công đức của Bò-tát. Các Thiên nữ thưa:

- Thưa Thiên chủ, chúng con muốn thấy Sư trưởng ấy. Hãy đưa Sư trưởng đến đây!

Đế Thích bảo Matali:

- Nay khanh, các Thiên nữ muốn thấy nhạc sĩ Guttali. Hãy đi mời Bô-tát ngồi trên cỗ xe Vejayanta và đưa vị ấy đến đây.

Thần lái xe Matali vang lời ra đi và đưa Bô-tát đến. Đế Thích hoan hỷ chào đón vị ấy và nói:

- Thưa Sư trưởng, các Thiên nữ muốn nghe nhạc của Sư trưởng.

Bô-tát nói;

- Chúng tôi là nhạc sĩ, nương tựa vào nghề để sống. Hãy trả công rồi tôi sẽ chơi nhạc.

- Hãy chơi nhạc đi, ta sẽ trả công cho ngài!

- Tôi không cầu trả món gì khác trừ việc này: Hãy để cho các Thiên nữ này nói lên thiện nghiệp của mình, rồi tôi sẽ chơi nhạc.

Các Thiên nữ thưa:

- Sau khi được nghe nhạc thoải mái, chúng con sẽ nói lên các thiện nghiệp chúng con đã làm. Thưa Sư trưởng, vậy trước tiên hãy đánh nhạc.

Suốt bảy ngày Bô-tát đánh nhạc, và nhạc của Bô-tát vượt hơn cả thiên nhạc. Vào ngày thứ bảy, Bô-tát hỏi các Thiên nữ về thiện nghiệp của họ. Một Thiên nữ, trong thời Đức Phật Ca-diếp, đã cúng một thượng y cho một Tỷ-kheo. Sau khi tái sanh làm thị giả của Đế Thích, nàng trở thành Thiên nữ có một ngàn tiên nữ khác hầu hạ. Bô-tát hỏi nàng:

- Trong một đời trước, nàng đã làm gì khiến nàng được sanh tại đây?

Cách thức hỏi và câu hỏi và câu trả lời của nàng đã được kể trong Chuyện Thiên cung (Vimàna Vatthu) như sau:

Với dung sắc thù thắng,

Ôi thiên nữ vinh quang,

Nàng chiếu khắp mọi hướng,

Chẳng khác gì sao mai,

Từ đâu, này huy hoàng,

Từ đâu, các lạc thú

Xuất hiện ra cho nàng?

Các sở hữu khả ái

Làm tâm trí ưa thích?

Hỡi Thiên nữ đại lực!

Ta hỏi nàng điều này

Nàng tạo công đức gì,

Khi nàng là nữ nhân,

Khiến nay nàng đạt được

Đại thần lực chói sáng,

Và dung sắc rực rỡ

Chiếu tỏa khắp mười phương?

Nàng là bậc nữ nhân

Đã cúng dường thượng y,

Tối thắng giữa nam nhân,

Tối thắng giữa nữ nhân,

Khiến nay nàng đạt được

Tối thắng giữa nữ nhân,

Chính nàng đã bố thí

Vật khả ái như vậy,

Nên được sanh thiên cung,

Mỹ lệ và khả ái,

Hãy ngắm lâu đài ta!

Ta, Thiên nữ đẹp nhất,

Hãy xem quả dị thực

Các công đức ta làm,

Do vậy, ta tuyệt mỹ,
Do vậy, ta huy hoàng,
Ta được các sở hữu
Khả ái, tâm ưa thích,
Do vậy, ta huy hoàng,
Ta được các sở hữu
Khả ái, tâm ưa thích,
Do vậy ta đạt được
Tối thắng về uy lực,
Và dung sắc của ta
Chiếu tỏa khắp mười phương.

Sau khi đọc các bài kệ, các Thiên nữ tiếp tục kể:

- Một Thiên nữ khác đã cúng dường hoa cho một Tỷ-kheo đang đi khát thực. Một Thiên nữ khác được yêu cầu cúng dường năm loại vòng hoa thơm ở điện thờ Phật Ca-diếp, và nàng đã cúng dường chúng. Một Thiên nữ đã cúng dường các loại trái có vị ngọt. Một Thiên nữ khác đã nghe pháp từ các Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo-ni đang hành đạo hay đang an cư mùa mưa tại nhà của một gia đình. Một Thiên nữ khác đứng trong nước cúng dường một Tỷ-kheo thợ trai trong một chiếc thuyền. Một Thiên nữ khác sống trong gia đình đã hầu hạ mẹ chồng, cha chồng, và không bao giờ tức giận. Một Thiên nữ khác chia phần món ăn mình nhận được cho một Tỷ-kheo và giữ giới hạnh. Một Thiên nữ là nữ tỳ trong một gia đình, không phẫn nộ, không kiêu mạn, đã san sẻ phần ăn của nàng, nên được sanh làm thị giả của Thiên chủ. Như vậy, tất cả ba mươi bảy Thiên nữ đã được Bồ-tát hỏi do họ đã làm nghiệp của mình làm.

Khi nghe chuyện này, Bồ-tát nói:

- Thật lợi ích cho ta, thật vô cùng lợi ích cho ta! Ta đã đến đây và nghe các thành tích đạt được nhờ các thiện nghiệp nhỏ nhặt biết bao. Từ nay khi trở về thế giới loài người, ta sẽ làm các thiện nghiệp như bố thí v.v...

Rồi, Bồ-tát thốt lên lời cảm hứng này:

Hôm nay ta may mắn
Rạng đông thật tốt lành
Ta thấy các Thiên nữ,
Diễm lệ và cao sang,
Và nghe pháp diệu ngọt!
Ta sẽ làm điều thiện,
Bố thí và chân thật,
Tự chế và khắc kỷ,
Ta sẽ đến chỗ kia,
Nơi không còn sầu muộn.

Bảy ngày đã qua, Thiên chủ Đế Thích ra lệnh cho thần lái xe Matali mời Guttila lên ngồi và đưa ngài về Ba-la-nại. Khi đến Ba-la-nại, ngài nói cho mọi người biết những việc mình đã thấy ở thiên giới. Từ đấy, mọi người quyết định làm việc lành với nỗ lực của họ.

-ooOoo-

Khi thuyết Pháp thoại này xong, bậc Đạo sư nhận diện tiền thân:

- Mùsila là Đê-Bà-đạt-đa, Đế Thích là A-na-luật-đà (Anuruddha), vua là Ananda và nhạc sĩ Guttila là Ta vậy.

-ooOoo-

244. CHUYỆN LY DỤC (Tiền Thân Viticcha)

Cái thấy, nó không muốn...

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một du sĩ đã chạy trốn.

Người ta nói vị này không tìm được một người đối thoại với mình trong toàn cõi Diêm-phù-đề, nên đã đến Xá-vệ và hỏi:

- Ai có thể cùng với ta thảo luận?

Khi được nghe có bậc Chánh Đẳng Giác, vị ấy liền đi Kỳ Viên với quần chúng vây quanh, và hỏi Thế Tôn một câu trong khi Thế Tôn đang thuyết pháp giữa bốn hội chúng.

Bậc Đạo Sư trả lời cho vị ấy xong liền hỏi lại một câu. Du sĩ ấy không thể trả lời liền đứng dậy và bỏ

chạy. Hội chúng đang ngồi đồng nói to:

- Bạch Thế Tôn, du sĩ ấy bị Thế Tôn đánh bại chỉ với một câu.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các nam cư sĩ, không phải chỉ nay, Ta mới đánh bại kẻ ấy với một câu hỏi. Thuở xưa, ta cũng đã làm như vậy rồi.

Và bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn ở nước Kàsi. Lúc lớn lên, ngài từ bỏ các dục, xuất gia trở thành vị ân sĩ du hành, sống lâu ngày trong núi Tuyết.

Rồi Bò-tát xuống núi, sống trong một chòi lá tại một khúc quanh sông Hằng, gần một thị trấn nhỏ.

Bây giờ có một du sĩ không tìm được một người đối thoại với mình trong toàn cõi Diêm-phù-đề, đã đến thị trấn ấy và hỏi:

- Ai có khả năng đối thoại với ta không?

Khi được trả lời có người và nghe nói đến uy lực của Bò-tát, vị ấy cùng đại chúng vây quanh đến trú xứ của Bò-tát và sau khi chào hỏi ngài, vị ấy liền ngồi xuống. Bò-tát hỏi:

- Ông có uống nước sông Hằng được pha trộn với các loại hương rừng hay không?

Du sĩ ấy dùng lời mở rộng vấn đề và nói:

- Cái gì là sông Hằng? Cát là sông Hằng? Nước là sông Hằng? Bờ bên này là sông Hằng? Bờ bên kia là sông Hằng chăng?

Bò-tát nói:

- Hãy để một bên cát, nước, bờ bên này, bờ bên kia! Thế ông có được sông Hằng gì?

Du sĩ không trả lời câu ấy được, liền đứng dậy và bỏ chạy.

Khi kẻ ấy đã đi rồi, Bò-tát thuyết pháp cho đại chúng ngồi nghe, và đọc các bài kệ này:

Cái thấy, nó không muốn,

Cái không thấy, nó muốn,

Ta nghĩ nó đi lâu,

Không được điều nó muốn.

Cái được, nó không thỏa,

Được rồi, nó không muốn,

Ước muốn nó không cùng,

Ta kính bậc ly dục.

-ooOoo-

Khi thuyết Pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ du sĩ ấy là du sĩ ngày nay, còn vị ân sĩ khổ hạnh là Ta vậy.

-ooOoo-